

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2020/HS- ST
Ngày: 26- 11- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO-TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Thanh Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Long**

Bà Nguyễn Thị Hôn

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Trọng** –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Phi Yến**- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 99/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn L (G), sinh năm 1985, tại tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: số 109/17, khu phố R, phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: không;

Trình độ văn hóa: 6/12;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông Trần P và bà Trần Thị S;

Bị cáo sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Huỳnh N không có đăng ký kết hôn và 01 người con sinh năm 2015);

Tiền sự: 01 lần

Bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (Quyết định số 06/2019/QĐ- TA ngày 18/01/2019)

Tiền án: Không.

- Bị bắt tạm giữ ngày 06/7/2020, tạm giam từ ngày 15/7/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1) Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 179/2, khu phố 2, phường 5, thị xã A, tỉnh Tiền Giang.

2) Anh Phạm Thanh TH, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Y, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 06/7/2020, tại đoạn đường Huyện lộ 89 đối diện nhà số 169, ấp Y, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang phối hợp cùng Công an xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho chặn dừng kiểm tra xe mô tô biển số 72K2-5568 do Nguyễn Thanh T, sinh năm 1993, nơi cư trú số 179/2, khu phố 2, phường 5, thị xã A, tỉnh Tiền Giang điều khiển chở phía sau là Trần Văn L, sinh năm 1985, nơi cư trú số 109/17, khu phố R, phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Qua kiểm tra hành chính phát hiện Trần Văn L tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại thời điểm kiểm tra, xe mô tô do Tuấn điều khiển bị ngã, L và T té ngã xuống đường, L làm rơi 03 gói ma túy xuống đường cách chỗ L khoảng 45cm.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 03 bìch nylon màu trắng hàn kín chứa tinh thể màu trắng được để vào phong bì màu trắng niêm phong lại có chữ ký ghi họ tên Trần Văn L, Nguyễn Thanh T và dấu mộc tròn đỏ của Công an xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho.

- 01 xe mô tô biển số 72K-5568;

Căn cứ Bản kết luận giám định số 149/KLGD-PC09 ngày 08/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

Các mẫu tinh thể màu trắng trong 03 gói nylon màu trắng được hàn kín để trong bì thư niêm phong có chữ ký ghi tên Trần Văn L, Nguyễn Thanh T và hình dấu tròn màu đỏ ghi: Công an xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang gửi giám định đều là ma túy có tổng khối lượng 0,5911 gam loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Các mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám có khối lượng 0,5229 gam được niêm phong trong một bì thư ký hiệu vụ số 149.

Tại bản cáo trạng số 104/CT-VKS-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn L với mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Giao Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Mỹ Tho tiếp tục điều tra làm rõ chủ sở hữu xe mô tô biển số 72K-5568 xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự không có khiếu nại .

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn L khai nhận: Vào chiều ngày 06/7/2020 bị cáo đến phòng trọ tại xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho của Nguyễn Thanh T để chơi, sau đó có một người tên PH (không rõ họ, tên, địa chỉ) đến gặp bị cáo ngay cửa phòng trọ để nói chuyện, PH rủ bị cáo mua ma túy về sử dụng, PH chỉ người bán ma túy cho bị cáo, bị cáo đồng ý. Đến khoảng 17 giờ ngày 06/7/2020 bị cáo đi cùng T và PH điều khiển xe riêng chỉ đường đến hẻm Lò bún để mua ma túy. Đến nơi, PH và bị cáo vào gặp người phụ nữ (không rõ họ, tên, địa chỉ) mua 03 bạch ma túy với giá 500.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong PH nói có công chuyện nên bỏ đi, bị cáo cầm 03 bạch ma túy trên tay phải ra xe cho T điều khiển xe chở đi. Khi đến đường Huyện lộ 89, ấp Y, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang thì bị Công an chặn dừng kiểm tra, bị cáo và T té ngã xuống đường và 03 bạch ma túy bị cáo cầm trên tay cũng rơi xuống đường thì bị bắt giữ và thu giữ số vật chứng đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ Bản kết luận giám định số 149/KLGD-PC09 ngày 08/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận số ma túy bị cáo tàng trữ có tổng khối lượng 0,5911 gam, loại Methamphetamine. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bị cáo Trần Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy. Ma túy được xem là tệ nạn xã hội làm lây lan các căn bệnh nguy hại đến sức khỏe con người và còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người có đủ năng lực

chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có 01 tiền sự bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện 24 tháng khi đang chấp hành quyết định bị cáo không ý thức cai nghiện, không biết ăn năn hối cải, ý thức chấp hành pháp luật, trong lúc được đưa đi điều trị bệnh tại Bệnh viện đa khoa trung tâm tỉnh Tiền Giang bị cáo bỏ trốn, tiếp tục phạm tội về ma túy. Vì vậy, cần xử lý bị cáo mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn dân cư.

[5] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối với Nguyễn Thanh T có chở bị cáo đi nhưng T không biết việc bị cáo liên hệ mua ma túy và tàng trữ ma túy trên người nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hành sự T là có căn cứ.

[7] Đối với đối tượng tên PH rủ và chỉ nơi cho bị cáo mua ma túy về sử dụng và người nữ bán ma túy cho bị cáo do bị cáo không biết họ tên địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa triệu tập làm việc được, hiện đang tiếp tục điều tra làm rõ nếu có cơ sở sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[8] Vật chứng vụ án:

- 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 149 ngày 08/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Quốc Phong, bên nhận Nguyễn Hồng Quân và hình dấu tròn màu đỏ in chữ “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TIỀN GIANG” là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- Xe mô tô biển kiểm soát 72K2- 5568 có một kính chiếu hậu bên phải, xe không có ốp bửng, xe hư hỏng, không nổ máy, không kiểm tra tình trạng bên trong do chị Nguyễn Thị Diễm H, sinh năm 1982, nơi cư trú khu phố Phú Thạnh, phường Mỹ Xuân, thị xã Y, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu đứng tên đăng ký xe, chị H đã bán xe năm 2007. Bị cáo khai mượn của người tên N ở thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Do chưa xác định rõ họ tên chủ sở hữu xe, do đó cần giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho tiếp tục điều tra làm rõ chủ sở hữu xử lý sau.

- Đối với đĩa ghi hình DVD ghi hình có âm thanh buổi hỏi cung bị cáo ngày 15/7/2020 cần tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Trần Văn L 01 (một) năm 03 (ba) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 06/7/2020.

-Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 149 ghi ngày 08/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh Trường, trợ lý giám định Nguyễn Quốc Phong, bên nhận Nguyễn Hồng Quân và hình dấu tròn màu đỏ in chữ “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TIỀN GIANG”;

+ Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho tiếp tục điều tra làm rõ chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 72K2- 5568 có một kính chiếu hậu bên phải, xe không có ốp bửng, xe hư hỏng, không nổ máy, không kiểm tra tình trạng bên trong xử lý sau.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang).

+ Tiếp tục lưu giữ vào hồ sơ vụ án 01 đĩa ghi hình DVD ghi hình có âm thanh buổi hỏi cung bị cáo ngày 15/7/2020.

-Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo phải chịu là 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND. TP Mỹ Tho;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA Tiền Giang;
- Công an TP Mỹ Tho;
- Chi cục T.H.A DS. TP Mỹ Tho;
- Những người tham gia tố tụng.;
- Lưu.

(đã ký)

Ngô Thanh Sơn